

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 125/2024/HS-ST
Ngày 11/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Bà Vũ Thị Hoa

2. Bà Nguyễn Thị Việt Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Tòng Văn Thúc - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện T, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2024/TLST-HS, ngày 09/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 30/8/2024 đối với bị cáo:

Cứ Thị D; Sinh ngày: 01/01/1950; Tại: M - Yên Bái; Nơi ĐKKHKT: bản Noong Thẳng, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: **Cứ A** và bà: **Vũ Thị V** (Đều đã chết); Bị cáo có chồng: **Giàng A M**, sinh năm 1942 và 11 con: con lớn nhất sinh năm 1974, con nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 22/5/2024 đến ngày 29/5/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện T. (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Anh **Tòng Văn P**, sinh năm: 1992; Nơi ĐKKHKT: bản Mùong, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên tòa).

Ông **Giàng A M**, sinh năm: 1942; Nơi ĐKKHKT: bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 01 năm 2024, tại bản Noong Thẳng, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, **Cứ Thị D** mua của người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói thuốc phiện với giá 20.000 đồng. Sau đó, **Cứ Thị D** mang thuốc phiện về nhà tại bản N, xã P, huyện T, cầu lấy một ít hòa vào rượu xoa bóp chân cho chồng của **D** là **Giàng A M**, sinh năm 1942 (do **M** bị bệnh xương khớp) nhưng **D** không nói cho **Giàng A M**

biết đó là thuốc phiện. Số thuốc phiện còn lại chưa sử dụng hết, **D** cất giấu trong buồng ngủ của mình không cho ai biết, mục đích để làm thuốc bóp chân cho chồng.

Theo **Cứ Thị D** khai nhận: trong tháng 4 năm 2024, **Cứ Thị D** đi xem ruộng của gia đình tại bản Noong Thặng, **xã P, huyện T** thì **D** nhặt được 01 gói Heroine (được gói bằng mảnh nilon màu trắng). Sau đó, **D** mang gói Heroine về nhà cất giấu trong lỗ gạch tại chuồng gà của gia đình, thỉnh thoảng **D** lấy gói Heroine ra cắn một ít sử dụng bằng hình thức hít. Đến ngày 18/5/2024, **D** lấy gói Heroine ra chia thành 06 gói nhỏ (từng gói được gói bằng các mảnh nilon màu hồng), mục đích để sử dụng và bán. Chia xong **H, D** gói chung 06 gói vào trong 01 mảnh giấy bìa cát tông rồi cất giấu trong lỗ gạch tại chuồng gà của gia đình không cho ai biết. Đến khoảng 13 giờ ngày 22/5/2024, khi **Cứ Thị D** đang ở nhà tại **bản N, xã P, huyện T** thì có **Tòng Văn P** (sinh năm 1992; trú tại bản Mường, **xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu**) đến gặp **D** hỏi mua Heroine. **P** đưa cho **D** số tiền 150.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng), **D** nhận tiền **P** đưa rồi đi ra chuồng gà, lấy ra 01 gói Heroine bán cho **P**. Sau khi bán Heroine, **Cứ Thị D** lấy 100.000 đồng bán **H** đi mua thức ăn hết. Mua được **H, P** mang ra bụi cây thuộc bản Đội 9, **xã P, huyện T** sử dụng hết bằng hình thức hít thì bị **Công an huyện T** phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày. Vật chứng thu giữ của **Tòng Văn P** 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc đã than hóa.

Giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với **Cứ Thị D**, Cơ quan điều tra thu giữ 01 gói thuốc phiện (được gói bằng mảnh nilon màu trắng); 05 gói Heroine (đều được gói bằng các mảnh nilon màu hồng) và số tiền 250.000 đồng, trong đó có 50.000 đồng là tiền do **Cứ Thị D** bán Heroine cho **Tòng Văn P** mà có. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 bộ bàn đèn của **Giàng A M** (chồng **Cứ T**), **M** khai do **M** bị bệnh xương khớp nên thỉnh thoảng **M** đi mua thuốc phiện của những người không rõ lai lịch sử dụng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 44 ngày 22/5/2024 của người giám định theo vụ việc **Công an huyện T** và kết luận giám định số 605, 606 ngày 24/5/2024 của **phòng K Công an tỉnh L** kết luận: Mẫu chất dẻo, màu nâu thu giữ của **Cứ Thị D** có khối lượng 0,57 gam; là ma túy, loại: Thuốc phiện; Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của **Cứ Thị D** có tổng khối lượng 0,33 gam; là ma túy, loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 604 ngày 27/5/2024 của **phòng K Công an tỉnh L** kết luận: Số tiền 250.000 đồng thu giữ của **Cứ Thị D** gửi đến giám định là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,20 gam Heroine; 01 mảnh giấy bìa cát tông; 01 mảnh nilon màu trắng; 06 mảnh nilon màu hồng; 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc đã than hóa; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 bộ bàn đèn và số tiền

250.000 đồng. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 89/CT-VKS ngày 08/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo **Cử Thị D** về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Cử Thị D** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm o, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Cử Thị D** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 – BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy vật 0,20 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 01 mảnh giấy bìa cát tông; 01 mảnh ni lon màu trắng; 06 mảnh ni lon màu hồng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 bộ bàn đèn là vật không còn giá trị sử dụng.

Truy thu số tiền 100.000 đồng và tịch thu số tiền 50.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho **P** mà có để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện T**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/5/2024, tại bản Noong Thăng, xã P, bị cáo **Cử Thị D** đã có hành vi bán trái phép cho **Tòng Văn P** 01 gói Heroine lấy số tiền 100.000 đồng, nguồn gốc Heroine theo bị cáo khai nhận là nhặt được sau đó chia thành 06 gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Hành vi bị phát hiện, bắt quả tang và khám xét khẩn cấp nơi ở của **D** thu giữ thêm 05 gói Heroine có khối lượng là 0,33 gam; 01 gói thuốc phiện và số tiền 250.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo **Cử Thị D** đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật và nhằm thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà không phải lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo có chồng **Cử A Mão** được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhất. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm o, s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; mức hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo **Cử Thị D** chưa có tiền án, tiền sự, là người mẹ, người bà lẽ ra bị cáo phải tu dưỡng bản thân, tích cực lao động sản xuất, làm gương cho con cháu, nhưng bị cáo không làm được điều đó, vì nghiện chất ma túy và muốn có nguồn thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội mà pháp luật nghiêm cấm. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người già, hết tuổi lao động, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,20 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 01 mảnh giấy bìa cát tông; 01 mảnh ni lon màu trắng; 06 mảnh ni lon màu hồng; 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc đã than hóa, 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 bộ bàn đèn là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

Tịch thu số tiền 150.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho **P** mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Về nguồn gốc thuốc phiện và **H**, bị cáo **Cứ Thị D** khai mua của một người không rõ lai lịch và nhặt được tại bản Noong Thăng, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 0,57 gam thuốc phiện của bị cáo **Cứ Thị D**, mục đích để cho chồng **Giàng A M** sử dụng. Quá trình điều tra xác định: bị cáo **Cứ Thị D** không có tiền án, tiền sự nên chưa đủ căn cứ xử lý hình sự đối với **Cứ Thị D**. **Công an huyện T** đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Tòng Văn P** và **Giàng A M**, **Công an huyện T** đã ra quyết định xử phạt hành chính.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo **Cứ Thị D** là người trên 70 tuổi, nên Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm o, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm b, c khoản 1 Điều 47 – Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Cứ Thị D** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Cứ Thị D** 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù.

Khấu trừ cho bị cáo 07 (bảy) ngày tạm giữ (từ ngày 22/5/2024 đến ngày 29/5/2024). Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại của bị cáo là 02 (hai) năm 01 (một) tháng 23 (hai mươi ba) ngày tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) phong bì đựng 0,20 gam Heroine; 01 (một) phong bì đựng 01 mảnh giấy bìa cát tông; 01 mảnh ni lon màu trắng; 06 mảnh ni lon màu hồng; 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc đã than hóa; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 bộ bàn đèn tự chế.

Tịch thu số tiền 150.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo **Cứ Thị D** 100.000 đồng.

*(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/8/2024 giữa **Công an huyện T** và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).*

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Cứ Thị D**.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã Phúc Than (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vừ Thị Hoa

Nguyễn Thị Việt Hà

Lương Thị Mỹ Hằng

